

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH BẾN TRE**  
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng  
và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI  
nhiệm kỳ 2020 - 2025

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 26 - CTr/TWĐTN - VP, ngày 19/5/2021 của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc “*Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”; Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhằm thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp bộ Đoàn trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, góp phần sớm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.
2. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên trong thanh thiếu nhi. Chăm lo, phát triển thanh thiếu nhi và phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.
3. Chương trình hành động phải được thực hiện sâu rộng trong các cấp bộ Đoàn, có sự lan tỏa mạnh mẽ đến đông đảo thanh thiếu nhi. Các chương trình, hoạt động triển khai bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị.

**II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU**

1. Trong năm 2021, 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được nghiên cứu, học tập, quán triệt về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI; ít nhất 80% thanh niên được tuyên truyền, giới thiệu các nội dung trọng tâm của Nghị quyết.
2. Hàng năm, hỗ trợ vay vốn ít nhất 06 tỷ đồng cho thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp và phát triển kinh tế.
3. Hàng năm, mỗi huyện, thành phố hỗ trợ ít nhất 05 dự án khởi nghiệp, trong đó có ít nhất 01 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thanh niên; có ít nhất 02 ý tưởng, dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu được áp dụng vào thực tiễn.

4. Hàng năm, 100% Đoàn các cấp tổ chức ít nhất 03 hoạt động tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Hàng năm, trồng mới ít nhất 32.000 cây xanh.

6. Hàng năm, tư vấn hướng nghiệp cho 28.000 đoàn viên, thanh thiếu niên; giới thiệu việc làm cho 4.300 thanh niên; dạy nghề 500 thanh niên; vận động ít nhất 500 thanh niên đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

7. Hàng năm, hỗ trợ triển khai, hiện thực hóa 300 ý tưởng, sáng kiến của đoàn viên, thanh niên.

8. 100% Đoàn xã, phường, thị trấn xây dựng mới hoặc duy trì hoạt động được ít nhất 01 mô hình, giải pháp tư vấn giúp đỡ, hỗ trợ thanh thiếu niên yếu thế.

9. 100% Chi đoàn, Đoàn cơ sở tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng hoàn thành mô hình cơ quan "*Xanh – sạch – năng động*"; 100% Đoàn cơ sở trên địa bàn dân cư (*xã, phường, thị trấn*) xây dựng được "*Tuyến đường cây xanh*", "*Tuyến đường cây kiểng*" hoặc "*Tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh - an toàn*".

10. Hàng năm, có ít nhất 01 công trình cấp tỉnh, 09 công trình cấp huyện, thành phố về bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu.

11. 100% các xã, phường, thị trấn có điểm vui chơi dành cho thiếu nhi.

12. Hàng năm, hỗ trợ và giúp đỡ được cho ít nhất 10.000 thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt, thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn.

13. Hàng năm, Tỉnh đoàn có ít nhất 01 hoạt động nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ cho thanh thiếu nhi cấp tỉnh.

14. Kết nạp 70.000 đoàn viên, tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên đạt trên 65%.

15. Giới thiệu 5.000 đoàn viên ưu tú cho Đảng, trong đó phần đầu ít nhất 3.500 đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú.

### III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

**1. Chương trình 1: Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc**

- *Mục tiêu:* Xây dựng lớp đoàn viên thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường dân tộc; có đạo đức, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, yêu chuộng hòa bình, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội và khát vọng phát triển đất nước cũng như tình nhà phồn vinh, hạnh phúc.

- *Nội dung và giải pháp:*

1.1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI trong cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên. Đổi mới cách thức phổ biến, học tập lý luận chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho thanh niên.

1.2. Triển khai Kế hoạch số 232-KH/TĐTN-TCKT, ngày 09/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, giai đoạn 2020 - 2025.

1.3. Tổ chức các hoạt động, dự án, chương trình để giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, văn hóa phẩm độc hại; vận động đoàn viên, thanh niên thực hiện tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và bài trừ mê tín dị đoan; xây dựng lối sống văn minh, tuân thủ pháp luật; thành lập và duy trì hoạt động của các đội tuyên truyền ca khúc cách mạng các cấp.

1.4. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu lịch sử Việt Nam các cấp. Tổ chức các chương trình về nguồn, hành trình đến với địa danh lịch sử, địa chỉ đỏ, sinh hoạt chuyên đề, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích văn hoá lịch sử; tổ chức thấp nền tri ân các anh hùng liệt sỹ vào dịp 27/7 hằng năm. Xây dựng bản đồ số, số hóa các tài liệu, hiện vật, thông tin về các địa danh lịch sử, địa chỉ đỏ,...

1.5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu giá trị thanh niên Đồng Khởi mới*”, tổ chức các chương trình nêu gương người tốt, việc tốt như: “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*”, “*Tuổi trẻ Bến Tre - Những câu chuyện đẹp*”, “*Việc tốt mỗi ngày*”, phong trào “*Tôi yêu Tổ quốc tôi*”, diễn đàn “*Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường*”. Tổ chức tuyên dương và có hình thức phát huy, lan tỏa trong thanh thiếu nhi, trong xã hội các điển hình tiên tiến. Phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng trong xã hội tham gia công tác giáo dục đạo đức, lối sống và định hướng giá trị thẩm mỹ cho thế hệ trẻ.

1.6. Triển khai cuộc vận động “*Tuổi trẻ Bến Tre học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với phong trào thi đua Đồng Khởi mới và khát vọng Bến Tre 2045. Định kỳ tổ chức tuyên dương thanh niên tiên tiến, tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh các cấp; duy trì việc tuyên dương danh hiệu “*Tôi - Người Thanh niên Đồng Khởi mới*” làm tiền đề phấn đấu trở thành công dân Đồng Khởi mới và các phần thưởng, giải thưởng khác của Đoàn trên các lĩnh vực.

1.7. Nhân rộng các hình thức thi, tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về Đảng Cộng sản Việt Nam trên mạng internet; tham gia Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; duy trì, nâng chất hoạt động của Câu lạc bộ Lý luận trẻ các cấp.

1.8. Tổ chức đa dạng các loại hình hoạt động văn hóa, nghệ thuật trong thanh niên; tổ chức các câu lạc bộ, đội nhóm,... về văn hóa dân gian, văn học nghệ thuật trong cộng đồng, trường học.

1.9. Triển khai Dự án “*Sách Cho Tương Lai*” trong đó tập trung cho xây dựng thói quen đọc (*sách, báo, tài liệu*) cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi; phát động cuộc vận động “*Mỗi cán bộ Đoàn là một đại sứ đọc*”; đưa nội dung

đánh giá “*Cán bộ đọc*” vào các cuộc thi dành cho cán bộ Đoàn – Hội – Đội; vận động xây dựng các mô hình dân vận khéo trong khuyến đọc với hình thức tự quản, chủ động từ người đọc (*Tủ sách tương lai, Thư viện xanh – thân thiện – sáng tạo, Tri thức trao tay, các cuộc thi về văn hóa đọc, Nhà sách dành cho thanh thiếu nhi, Đường sách cố định tại tỉnh...*).

1.10. Thành lập các câu lạc bộ gia đình trẻ; bồi dưỡng kiến thức tiền hôn nhân, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con cho thanh niên; tổ chức các ngày hội gia đình trẻ.

**2. Chương trình 2: Phát huy vai trò của thanh niên Bến Tre trong tham gia phát triển kinh tế; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ; phát hiện, bồi dưỡng, phát huy tài năng trẻ; thúc đẩy học tập và sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin; tiên phong trong thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số tỉnh Bến Tre; phát triển kinh tế số**

- **Mục tiêu:** Tham gia kiến tạo môi trường, động lực mạnh mẽ để thanh niên tham gia khởi nghiệp, lập nghiệp, lao động, sản xuất, kinh doanh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ, phát huy tài năng trẻ, tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà trong giai đoạn 2021 - 2025, định hướng 2030, tầm nhìn 2045.

- **Nội dung và giải pháp:**

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình “*Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp*” của tỉnh. Tập trung vào 03 nhóm đối tượng chính: thanh niên, học sinh, sinh viên có ý tưởng sáng tạo; thanh niên nông thôn có mô hình sản xuất kinh doanh; doanh nghiệp trẻ, hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện lên doanh nghiệp.

2.2. Tổ chức thường xuyên Diễn đàn “*Thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST)*”, “*Hành trình khởi nghiệp ĐMST*”, triển khai kịp thời các cuộc thi tìm kiếm dự án khởi nghiệp ĐMST. Duy trì hiệu quả chương trình “*Thắp sáng ước mơ khởi nghiệp tuổi trẻ Bến Tre*”, phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng chuyên sâu về khởi nghiệp ĐMST và các nội dung liên quan, tổ chức các buổi tham quan, học tập mô hình, chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp ĐMST.

2.3. Vận hành hiệu quả CLB khởi nghiệp tiên phong trực thuộc Hội LHTN Việt Nam tỉnh làm đầu mối để kết nối, vận động các nhà đầu tư hỗ trợ cho dự án, ý tưởng khởi nghiệp thanh niên; gắn kết với các huyện, thành phố xây dựng và phát triển thành hệ sinh thái Khởi nghiệp Tiên phong.

2.4. Phối hợp các Dự án, tranh thủ các nguồn kinh phí thành lập các tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã phát triển kinh tế trong thanh niên, hình thành các mạng lưới liên kết theo hướng sản xuất sạch, an toàn; khuyến khích việc tạo ra các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP của thanh niên. Thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, tuyên truyền vận động thanh niên tham gia đề án đa dạng sinh kế thoát nghèo và vận động thanh niên tham gia làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.5. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và các ngân hàng thương mại hỗ trợ vốn cho thanh niên khởi nghiệp. Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ Quốc gia về việc làm, vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Chương trình khởi nghiệp, lập nghiệp cho thanh niên nông thôn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và vận động các nguồn xã hội hóa để hỗ trợ thanh niên vay vốn làm kinh tế.

2.6. Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “*Sáng tạo trẻ*”, hình thành các nhóm sáng tạo trẻ, nhóm nghiên cứu khoa học trong đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên; vận động giáo viên, giảng viên trẻ đi đầu trong việc đề xuất các ý tưởng, sáng kiến, giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

2.7. Tiếp tục triển khai thực hiện phong trào “*3 trách nhiệm*” trong thanh niên công chức, viên chức. Vận động thanh thiếu niên tham gia nghiên cứu khoa học, đưa ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa vào sản xuất và đời sống đem lại giá trị kinh tế cao.

2.8. Phối hợp với các ngành tổ chức các cuộc thi và phát động đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia các Giải thưởng, các Cuộc thi “*Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng*”, “*Sáng tạo khoa học kỹ thuật*”, “*Festival Sáng tạo trẻ*” cấp khu vực và toàn quốc.

2.9. Định kỳ hàng năm giới thiệu hồ sơ tham gia xét tặng giải thưởng “*Lương Định Của*”, “*Người thợ trẻ giỏi*”, Danh hiệu Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi toàn quốc; tham gia Cuộc thi “*Dự án khởi nghiệp sáng tạo thanh niên nông thôn*” toàn quốc.

2.10. Phát triển các câu lạc bộ, các cuộc thi, ngày hội, sinh hoạt đội, nhóm về công nghệ số, chuyên đổi số; tổ chức các chương trình, diễn đàn... thực hành công nghệ số trong thanh thiếu nhi. Nâng cao năng lực số cho thanh niên; tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho thanh niên; chuyên đổi số trong hoạt động của Đoàn, Hội, Đội.

2.11. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ tài năng trẻ Trần Văn Ôn, Quỹ học bổng Vừ A Dính,... Đẩy mạnh tập hợp, kết nối, phát huy tài năng trẻ; tham mưu, đề xuất chính sách phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ.

2.12. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và tổ chức các hoạt động để thực hiện các biện pháp nâng cao tầm vóc, thể lực của thanh niên Bến Tre.

**3. Chương trình 3: Tham gia phát triển xã hội bền vững; bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; tham gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện hiệu quả Đề án “*Bến Tre xanh*”**

- **Mục tiêu:** Phát huy vai trò thanh thiếu niên tham gia phát triển xã hội bền vững; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Huy động đông đảo thanh thiếu nhi tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, chủ

động thích ứng với biến đổi khí hậu; tham gia thực hiện hiệu quả Đề án “*nâng cao nhận thức và năng lực để xây dựng Bến Tre xanh, giai đoạn 2021 – 2026*”.

**- Nội dung và giải pháp:**

3.1. Xây dựng các poster, infographics để tuyên truyền thông qua kênh mạng xã hội về bảo vệ môi trường, đồng thời tổ chức cho cán bộ Đoàn – Hội, đoàn viên, hội viên, thanh niên tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Thành lập các đội hình tuyên truyền viên, vận động, thuyết phục người dân thay đổi hành vi, thói quen, tập quán sinh hoạt gây hại đối với môi trường; phát huy vai trò của Đội CFC – Tuyên truyền bảo vệ môi trường cấp tỉnh và Đội tuyên truyền viên bảo vệ môi trường tại các huyện biển.

3.2. Xây dựng, nhân rộng các mô hình, công trình thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, các mô hình khởi nghiệp, lập nghiệp của thanh niên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Giám sát, tố giác các hoạt động vi phạm môi trường, vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm.

3.3. Thành lập các đội thanh niên tình nguyện phản ứng nhanh tham gia các hoạt động phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả dịch bệnh, đặc biệt là khi có đại dịch xảy ra. Đề xuất các ý tưởng, sáng kiến trong phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ triển khai sáng kiến vào thực tế. Triển khai hiệu quả chương trình “*Vì một Bến Tre khỏe mạnh*”, chương trình “*Trái tim xanh*” nhằm đồng hành, hỗ trợ người dân gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh gây ra.

3.4. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình “*Vì một Bến Tre xanh*”, “*Chống rác thải nhựa*”, kế hoạch tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống hạn mặn; xây dựng “*Bến Tre xanh*”. Tổ chức các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tại chỗ như “*Ngày Thứ bảy tình nguyện*”, “*Ngày Chủ nhật xanh*”, “*Ngày Chủ nhật nông thôn mới*”, phát động có hiệu quả chương trình “*Tuổi trẻ sống xanh*” trên địa bàn tỉnh.

**4. Chương trình 4: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của thanh thiếu niên về đảm bảo quốc phòng, an ninh; xung kích tham gia bảo vệ Tổ quốc**

- **Mục tiêu:** đoàn viên, thanh thiếu nhi nhận thức đầy đủ và tích cực, chủ động tham gia thực hiện Chiến lược an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên tình nguyện trong bảo đảm an ninh biên giới biển, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

**- Nội dung và giải pháp:**

4.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Nâng cao hiểu biết, nhận thức, tinh thần cảnh giác cách mạng và phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống.

4.2. Tổ chức các hoạt động cho đoàn viên thanh niên tham gia và nhận thức rõ vai trò của biên giới trên đất liền, biển,... Đảm nhận thực hiện các công trình, phần việc thanh niên, các chương trình, đề án tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

4.3. Chủ động cung cấp thông tin, trang bị kiến thức, phương pháp, kỹ năng để thanh niên tự phòng ngừa, tự sàng lọc, tự đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tham gia bảo đảm an ninh, chủ quyền quốc gia, an toàn thông tin, bảo vệ an ninh tư tưởng, an ninh văn hóa trên không gian mạng.

4.4. Tuyên truyền về các hoạt động an toàn giao thông, cuộc vận động Thanh niên với văn hóa giao thông. Chú trọng duy trì, xây dựng và phát triển các đội hình thanh niên xung kích tham gia giữ gìn trật tự, an toàn giao thông. Tăng cường đề xuất, đảm nhận thực hiện các mô hình tuyến đường “Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh – An toàn”, “Tuyến đường thanh niên tự quản về an ninh trật tự”, “Khu phố không có thanh thiếu niên mắc tệ nạn xã hội”; phát huy các Câu lạc bộ “Tuổi trẻ với pháp luật”, Câu lạc bộ “Thắp sáng niềm tin”.

4.5. Thực hiện tốt công tác cảm hóa giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng ma túy, tệ nạn xã hội, tập trung vào các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; có hình thức tuyên truyền hiệu quả cho từng nhóm đối tượng. Tăng cường phối hợp hoạt động hiệu quả giữa tổ chức Đoàn với các ngành trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động thanh thiếu niên ngăn chặn và đẩy lùi ma túy, hỗ trợ thanh niên sau cai nghiện, thanh niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng.

4.6. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Chương trình “Tháng 3 biên giới”. Nâng chất lượng thanh niên tình nguyện xây dựng lực lượng vũ trang; thực hiện công tác tuyên truyền, vận động gắn với tuyên dương thanh niên tình nguyện tiêu biểu xây dựng quân đội và phê phán hành vi vi phạm Luật Nghĩa vụ Quân sự, trốn tránh trách nhiệm công dân của thanh niên và gia đình thanh niên. Thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội, phối hợp tạo việc làm ổn định cho bộ đội xuất ngũ; nâng chất lượng, hiệu quả Hội trại “Tuổi trẻ anh hùng bảo vệ Tổ quốc”; tiếp tục thực hiện công trình thanh niên “Dừa Bến Tre với biển đảo quê hương”.

## 5. Chương trình 5: Chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng và bảo vệ trẻ em, thiếu niên, nhi đồng

- **Mục tiêu:** Nâng cao nhận thức, hành động và xác định vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong việc chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng, bảo vệ trẻ em, thiếu niên và nhi đồng nhằm tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em, thiếu niên và nhi đồng.

### - Nội dung và giải pháp:

5.1. Triển khai hiệu quả phong trào “Thiếu nhi Bến Tre thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”; tiếp tục triển khai hình mẫu thiếu nhi Bến Tre “Cháu ngoan Bác Hồ - Không ngại việc khó – Thi đua sáng tạo” giai đoạn 2020 – 2025

và định hướng đến năm 2030. Triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, trải nghiệm sáng tạo cho thiếu nhi giai đoạn 2021 - 2030, gồm các hoạt động thường niên như: Chương trình “*Học làm người có ích*”, Ngày hội kỹ năng sống, “*Học kỳ trong quân đội*”, Chương trình “*Tự hào người đội viên, thiếu nhi Bến Tre*”, phong trào “*Hành động nhỏ - Nghĩa tri ân*”, xây dựng trường học “*Xanh – Sạch – Năng động*”, “*Bạn giúp bạn*”, phong trào “*Vườn hoa làm theo lời Bác*” và công trình “*Sân chơi dân gian*”...

5.2. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp triển khai Kế hoạch thực hiện Luật Trẻ em 2016. Phối hợp với các ban, ngành có liên quan tại địa phương thực hiện tốt các mô hình phát huy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em như: “*Hội đồng trẻ em*”, Diễn đàn trẻ em, Câu lạc bộ Quyền trẻ em... trong đó chú trọng đeo bám tham mưu lãnh đạo các cấp trong việc thực hiện các kiến nghị khả thi và cần thiết của trẻ em.

5.3. Phối hợp với các ban, ngành có liên quan xây dựng, ban hành hướng dẫn tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình trẻ em và tham gia giải quyết, xử lý và lên tiếng trước các hành vi xâm hại trẻ em, các vụ việc liên quan đến trẻ em. Hằng năm, tổ chức các đoàn giám sát, kiểm tra liên ngành làm việc với Ủy ban nhân dân tại địa phương về thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, bồi dưỡng cho thiếu nhi những kỹ năng phòng, chống xâm hại, tự bảo vệ bản thân và bạn bè của mình. Phối hợp thực hiện các dự án bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên mạng xã hội.

5.4. Nâng cao chất lượng tổ chức Đội và đội viên; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chỉ huy đội; bồi dưỡng phát triển đội viên lớn lên Đoàn; củng cố và nâng cao chất lượng công tác nhi đồng; công tác cán bộ phụ trách Đội.

5.5. Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động Đội trên địa bàn dân cư; Đoàn Thanh niên quan tâm có kế hoạch phối hợp Hội Phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục trẻ em nhất là trong hè, lễ, tết, xem đây là giải pháp quan trọng nâng chất lượng hoạt động cho đội viên, thiếu nhi trên địa bàn dân cư.

## **6. Chương trình 6: Nâng cao hiệu quả công tác quốc tế thanh niên; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng**

- *Mục tiêu:* Tuyên truyền để đoàn viên, thanh niên biết về mối quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước trên thế giới. Năng lực hội nhập quốc tế của cán bộ, đoàn viên, thanh niên Bến Tre, đặc biệt là năng lực ngoại ngữ được nâng lên, tạo môi trường, điều kiện hình thành lớp công dân toàn cầu; công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại, khai thác các nguồn lực quốc tế thông qua các hoạt động an sinh xã hội, chăm sóc thiếu nhi.

### **- Nội dung và giải pháp:**

6.1. Tiếp tục tiếp nhận và tổ chức các hoạt động quốc tế thanh niên theo đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc đối ngoại. Tiếp tục tuyên truyền Sổ tay ASEAN do Ban Quốc tế TW Đoàn biên soạn, đẩy mạnh truyền thông để đoàn



viên, thanh niên tiếp cận các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, Cộng đồng chung ASEAN, tình hình Biển Đông, tình hình khu vực và thế giới. Trong đó, tập trung đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền phù hợp với đối tượng thanh thiếu nhi: infographic, motiongraphic, clip ngắn,...

6.2. Phối hợp tổ chức các hoạt động về ngoại ngữ dành cho cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên như Hội thi hùng biện Tiếng Anh; thủ lĩnh Thanh niên, Thanh niên Hội nhập, tổ hướng dẫn viên du lịch cho người nước ngoài của thanh niên,... Phối hợp tổ chức các hình thức thúc đẩy việc học ngoại ngữ trên không gian mạng cho thanh thiếu nhi: phối hợp hỗ trợ khoá học miễn phí; giới thiệu các địa chỉ học uy tín; tổ chức các diễn đàn trao đổi, rèn luyện ngoại ngữ...

6.3. Khai thác các dự án, nguồn lực từ các hoạt động quốc tế thanh niên để phục vụ cho phong trào thanh thiếu nhi, tập trung các lĩnh vực liên quan đến phát triển kỹ năng thanh niên, đào tạo lãnh đạo trẻ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, an sinh xã hội, chăm sóc thiếu nhi.

## **7. Chương trình 7: Mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; xây dựng tổ chức Đoàn, Hội vững mạnh**

- *Mục tiêu:* Xây dựng tổ chức Đoàn, Hội thực sự vững mạnh về tư tưởng chính trị, tổ chức và hành động, tập hợp đoàn kết đông đảo thanh niên, tạo môi trường giúp thanh niên rèn luyện, phát triển về thể chất và tinh thần, có kỹ năng. Lấy chất lượng cán bộ Đoàn là trọng tâm, nâng cao chất lượng cơ sở Đoàn là đột phá; tiếp tục nghiên cứu đổi mới mô hình và tổ chức hoạt động của Đoàn, Hội đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là tổ chức Đoàn, Hội trên địa bàn dân cư.

### **- Nội dung và giải pháp:**

7.1. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Hội LHTN Việt Nam và các tổ chức thành viên tập thể của Hội LHTN Việt Nam. Triển khai hiệu quả chủ trương mỗi đoàn viên giúp đỡ ít nhất một thanh niên tham gia Đoàn, Hội (*chủ trương 1+1*).

7.2. Đẩy mạnh việc kết nối, thu hút thanh niên trên không gian mạng. Đổi mới phương thức thông tin, tuyên truyền; phát triển các nền tảng ứng dụng, các trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các cấp bộ Hội, tạo thành hệ không gian sinh hoạt phù hợp với nhu cầu, sở thích của thanh niên.

7.3. Tổ chức các hoạt động tập hợp, hỗ trợ, chăm lo và nắm bắt tình hình thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp ngoài nhà nước, thanh niên khuyết tật; tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng cốt cán trong lực lượng này.

7.4. Tập trung phát triển các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm theo ngành nghề, sở thích tại các địa bàn chưa có cơ sở Đoàn, Hội hoặc chuyển đổi từ tổ chức Hội hoạt động kém hiệu quả sang Câu lạc bộ, đội, nhóm phù hợp với tình hình thực tế địa bàn, khu vực và bản sắc tín ngưỡng, điều kiện, hoàn cảnh của thanh niên.

7.5. Tiếp cận, hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên ở khu vực đặc thù, thanh niên yếu thế.

7.6. Cùng cố tổ chức, định hướng hoạt động Hội cấp huyện, cấp cơ sở. Thành lập tổ chức Đoàn, Hội, trước hết đối với các doanh nghiệp là thành viên Hội Doanh nhân trẻ của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội đã được thành lập trong các doanh nghiệp, thường xuyên giữ liên hệ, hướng dẫn hoạt động.

7.7. Đổi mới một số mô hình tổ chức Đoàn, Hội như: thành lập các Chi đoàn, Chi hội khu nhà trọ thanh niên công nhân. Xây dựng Đoàn cơ sở “3 chủ động”, chi đoàn mạnh. Tổ chức bình chọn và tuyên dương Chi đoàn mạnh, Bí thư chi đoàn giỏi các cấp. Nghiên cứu đề xuất phương án đổi mới tổ chức, bộ máy của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam phù hợp với tình hình mới.

7.8. Triển khai Chương trình rèn luyện đoàn viên giai đoạn 2018 - 2022 phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Duy trì, đổi mới nâng cao chất lượng việc tổ chức “Ngày đoàn viên” tại những nơi có đoàn viên nhưng chưa có tổ chức Đoàn. Hằng năm tổ chức các “Ngày hội thanh niên” trong các khối đối tượng thanh niên.

**8. Chương trình 8: Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ; tham gia tích cực vào hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham vấn chính sách.**

- *Mục tiêu:* Bồi dưỡng, tạo nguồn và nâng cao chất lượng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp; tạo nguồn cán bộ trẻ cho cấp ủy đảng, chính quyền, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng; tích cực tham gia công tác xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị.

- *Nội dung và giải pháp:*

8.1. Triển khai thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam”, lựa chọn đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng tạo nguồn và nâng cao chất lượng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Kịp thời theo dõi, thống kê, có giải pháp phù hợp hằng năm để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu 5.000 đoàn viên ưu tú cho Đảng, trong đó đảm bảo ít nhất 3.500 đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên ưu tú.

8.2. Tham mưu cấp ủy đảng tổ chức đối thoại với đảng viên trẻ, đoàn viên ưu tú. Hằng năm, các cơ sở đoàn tham mưu tổ chức diễn đàn “Thanh niên với Đảng - Đảng với thanh niên”; chủ động tham mưu, trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét, kết nạp.

8.3. Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ học tập lý luận chính trị, rèn luyện tác phong, lễ lối công tác của cán bộ Đoàn các cấp. Đẩy mạnh đào tạo cán bộ thông qua thực tiễn hoạt động phong trào; thực hiện nghiêm túc chủ trương “1+2”.

8.4. Tham mưu cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện và chính sách cho cán bộ Đoàn cơ sở, chi đoàn hoạt động; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn, kiến thức kinh tế, xã hội. Tham mưu tổ chức tuyển dụng, thu hút sinh viên giỏi, xuất sắc, tài năng trẻ vào các vị trí phù hợp trong hệ thống tổ chức Đoàn.

8.5. Chủ động đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn để quy hoạch, giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, cơ quan nhà nước các cấp bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ là nữ.

8.6. Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn Quy chế cán bộ Đoàn.

8.7. Tham gia tích cực vào hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham vấn chính sách và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; phối hợp cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện Luật Thanh niên, chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030. Tăng cường việc thực hiện giám sát chính sách pháp luật đối với thanh niên; thực hiện giám sát theo chuyên đề hằng năm.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Tỉnh đoàn:** Ban Chấp hành Tỉnh đoàn xây dựng, triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, phân công các phòng, ban phụ trách các nội dung cụ thể như sau:

##### *1.1. Ban Tổ chức - Kiểm tra*

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung và giải pháp của Chương trình 1, 7, 8, một phần chương trình 2, 4, 6 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và chỉ tiêu 1, 14, 15.

- Tham mưu xây dựng ban hành kế hoạch, hướng dẫn và biên soạn, cung cấp các tài liệu tuyên truyền, tổ chức đợt sinh hoạt chính trị của tuổi trẻ nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh.

- Định kỳ tổ chức tuyên dương Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác hàng năm; tổ chức hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và giao ban dư luận xã hội cấp tỉnh 01 năm/2 lần.

- Triển khai có hiệu quả Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, giai đoạn 2018 - 2022*”; Đề án “*Phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên, giai đoạn 2018 - 2022*”; Kết luận về việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên.

- Định kỳ hằng năm giới thiệu tuyên dương Giải thưởng Lý Tự Trọng vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Triển khai có hiệu quả Đề án “*Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022*”; Kết luận về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ Đoàn giai đoạn 2019 - 2022; Kết luận về các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở Đoàn trên địa bàn dân cư, giai đoạn 2019 - 2022.

- Phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các ngành có liên quan tham mưu Đề án “Đào tạo, tạo nguồn cán bộ”.

### **1.2. Ban Phong trào Tỉnh đoàn – Thường trực Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh**

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung và giải pháp của Chương trình 2, 3, 4, 7, một phần chương trình 6 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và chỉ tiêu 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.

- Chủ trì tham mưu các nội dung về công tác mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, phong trào Thanh niên tình nguyện, phong trào khởi nghiệp và lập nghiệp trong đoàn viên thanh niên, đồng hành với thanh niên trong học tập, kỹ năng thực hành xã hội, sức khỏe, đời sống văn hóa tinh thần, các hoạt động phong trào về quốc tế thanh niên.

- Tham mưu các nội dung trong phong trào tuổi trẻ Bến Tre tình nguyện tham gia xây dựng Nông thôn mới, Đô thị văn minh, phong trào Sáng tạo trẻ, các nguồn vốn vay phát triển kinh tế, xung kích trong các hoạt động tham gia đảm bảo an ninh trật tự, các hoạt động hướng về biên giới, biển đảo; các hoạt động liên quan đến công tác mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

### **1.3. Ban Thanh thiếu nhi Trường học Tỉnh đoàn**

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung và giải pháp của Chương trình 5, một phần chương trình 6 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và chỉ tiêu 11, 12, 13.

- Triển khai có hiệu quả phong trào “Thiếu nhi Bến Tre thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”.

- Triển khai có hiệu quả hình mẫu thiếu nhi Bến Tre “Cháu ngoan Bác Hồ - Không ngại việc khó – Thi đua sáng tạo” giai đoạn 2020 – 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Định kỳ tổ chức Đại hội hoặc Lễ tuyên dương Cháu ngoan Bác Hồ (cấp Liên đội vào cuối năm học; cấp huyện 5 năm 2 lần, cấp tỉnh 5 năm 1 lần).

- Triển khai có hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành xã hội, trải nghiệm sáng tạo cho thiếu nhi giai đoạn 2021 – 2030.

- Phối hợp với các ban, ngành có liên quan tại địa phương thực hiện tốt các mô hình phát huy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em như: “Hội đồng trẻ em”, Diễn đàn trẻ em, Câu lạc bộ Quyền trẻ em,...

- Phối hợp với các ban, ngành có liên quan xây dựng, ban hành hướng dẫn tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình trẻ em và tham gia giải quyết, xử lý và lên tiếng trước các hành vi xâm hại trẻ em, các vụ việc liên quan đến trẻ em.

- Tham mưu tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng tổ chức Đội và đội viên; chất lượng đội ngũ cán bộ chỉ huy đội; chất lượng công tác nhi đồng; công tác cán bộ phụ trách Đội.

#### 1.4. Văn phòng Tỉnh đoàn

- Cụ thể hóa các nội dung liên quan gắn với chương trình công tác hàng năm của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn.

- Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn tham mưu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này.

#### 2. Các Huyện, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI theo Chương trình hành động này gắn với việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và các chương trình, đề án đang triển khai thực hiện.

- Chủ động tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường công tác thanh niên và chiến lược phát triển thanh niên ở địa phương, đơn vị.

- Báo cáo định kỳ việc triển khai Chương trình hành động này gắn với báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Trên đây là Chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bến Tre thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn đề nghị các đơn vị Đoàn trực thuộc nghiên cứu cụ thể hóa triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- BBT TƯ Đoàn;
- VP TW Đoàn;
- Ban CTTN TWĐ;
- Phòng công tác Đoàn phía Nam;
- TT Tỉnh ủy;
- VP Tỉnh ủy;
- BDV Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh;
- Đ/c Bùi Văn Bìa – UV. BTV, Trưởng BDV Tỉnh ủy;
- Đ/c Nguyễn Thị Uyên Trang - Trưởng cụm Sông Tiền;
- BCH Tỉnh đoàn;
- Các Ban, VP Tỉnh đoàn, BGĐ TTHĐTTN tỉnh;
- BTV các Huyện, Thành đoàn;
- Đoàn khối, Đoàn TN Công an tỉnh, Đoàn tương đương;
- Đoàn trường học trực thuộc;
- Lưu VT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN**  
**BÍ THƯ**



**Hà Quốc Cường**